

KẾ HOẠCH

Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng tại thị xã Bỉm Sơn giai đoạn 2021-2025

Thực hiện Công văn số 1348/STTTT-CNTT ngày 30 tháng 7 năm 2020 của Sở Thông tin và Truyền thông Thanh Hóa về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch năm 2021. UBND Thị xã Bỉm Sơn xây dựng Kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng tại thị xã Bỉm Sơn giai đoạn 2021-2025, với các nội dung sau:

Phần I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2016-2020

I. CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Nhằm tăng cường ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan Nhà nước tại thị xã Bỉm Sơn, trong giai đoạn 2016-2020 Ủy ban nhân dân Thị xã Bỉm Sơn đã ban hành: Kế hoạch số 1456/KH-UBND ngày 11/9/2015 về việc ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan Nhà nước tại thị xã Bỉm Sơn, giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 228/KH-UBND ngày 02/02/2016 về việc triển khai Nghị quyết số 36a/NQ-CP của Chính phủ về Chính phủ điện tử; Quyết định số 493/QĐ-UBND ngày 04/02/2016 về việc phê duyệt chỉ định thầu, gói thầu: Mua máy tính, máy Scan cấp cho UBND phường, xã thực hiện các phần mềm dùng chung của Tỉnh; Công văn số 1461/UBND-VP ngày 07/7/2017 về việc Phổ biến, thực hiện thông tư số 08/2016/TT-BQP quy định về cung cấp, quản lý, sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký chuyên dùng; Công văn số 1900/UBND-VP ngày 19/9/2016 về việc triển khai cài đặt và đào tạo, hướng dẫn sử dụng phần mềm thuộc dự án “Triển khai thí điểm hệ thống quản lý văn bản, hồ sơ công việc và hệ thống một cửa điện tử cấp xã”; Công văn số 2167/UBND-VP ngày 19/10/2016 vận hành, khai thác sử dụng phần mềm hỗ trợ giải quyết TTHC và cung cấp thông tin cán bộ làm việc tại bộ phận một cửa điện tử tại UBND thị xã

Bỉm Sơn; Công văn số 273/UBND-VP ngày 20/02/2017 về việc thực hiện ứng dụng các phần mềm “Thư điện tử công vụ, Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc, Một cửa điện tử, Theo dõi nhiệm vụ và chữ ký số” tại UBND Thị xã và UBND các phường, xã; Công văn số 708/UBND-VP ngày 28/4/2017 về việc triển khai phần mềm Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc trên hệ thống mạng truyền số liệu chuyên dùng; Công văn số 1601/UBND-VP ngày 15/8/2018 về việc triển khai các ứng dụng CNTT dùng chung, nhân lực CNTT và xây dựng quy chế, quy định nội bộ tại UBND thị xã Bỉm Sơn; Quyết định số 4049/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 về việc phê duyệt ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn thị xã Bỉm Sơn; Công văn số 950/UBND-VP ngày 28/5/2020 về việc phát hành văn bản điện tử trên hệ thống phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc; Công văn số 1449/UBND-VP ngày 26/7/2019 về việc triển khai quyết định số 20/2019/QĐ-UBND ngày 26/6/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc thực hiện kết thúc nhiệm vụ trên phần mềm Theo dõi nhiệm vụ; Công văn số 2327/UBND-VP ngày 21/10/2019 về việc chấn chỉnh việc thực hiện gửi, nhận, xử lý văn bản qua phần mềm quản lý văn bản & hồ sơ công việc trong các cơ quan nhà nước; Công văn số 2647/UBND-VP ngày 26/11/2019 về việc triển khai kế hoạch ứng dụng các công nghệ mới của CMCN lần thứ 4, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2020 - 2025; Công văn số 2654/UBND-VP ngày 27/11/2019 về việc rà soát tài khoản người dùng, đề xuất phần mềm ứng dụng để đưa vào hệ thống đăng nhập một lần tỉnh Thanh Hoá; Công văn số 28/UBND-VP ngày 03/01/2020 về việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trực tuyến được gửi từ Cổng dịch vụ công quốc gia; Công văn số 992/UBND-VP ngày 08/4/2020 về việc tăng cường ứng dụng CNTT phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của UBND thị xã, Chủ tịch UBND; Công văn số 1000/UBND-VP ngày 09/4/2020 về việc đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; Công văn số 1373/UBND-VP ngày 19/5/2020 về việc hướng dẫn thực hiện một số nội dung về sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ; Công văn số 1401/UBND-VP ngày 21/5/2020 về việc triển khai Nghị định số 30/2020/NĐ-CP và số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ; Kế hoạch số 1433/KH-UBND ngày 26/5/2020 về việc Triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm xây dựng Chính quyền điện tử năm 2020, định hướng đến năm 2025 trên địa bàn thị xã Bỉm Sơn; Công văn số 1544/UBND-VHTT ngày 09/6/2020 về việc tập huấn ứng dụng CNTT trong xây dựng chính quyền điện tử cho UBND các phường, xã; Quyết định số 2593/QĐ-UBND ngày 24/6/2020 về việc thành lập Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử thị xã Bỉm Sơn; Công văn số 1684/UBND-VHTT về việc rà soát nhu cầu đầu tư mua sắm trang thiết bị

và nâng cấp phần mềm cơ sở dữ liệu chuyên ngành; Công văn số 1733/UBND-VP ngày 01/7/2020 về việc đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin; Quyết định số 3127/QĐ-UBND ngày 22/7/2020 về việc Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử thị xã Bim Sơn; Công văn số 1625/ UBND-VHTT ngày 16/7/2020 về việc rà soát hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ chính quyền điện tử cho UBND các phường, xã; Công văn số 1925/UBND-VP ngày 23/7/2020 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 15/CT - UBND ngày 18/5/2020 của Chủ tịch UBND Tỉnh; Quyết định số 2668/QĐ-UBND ngày 26/6/2020 về việc ban hành “Quy trình tiếp nhận, xử lý, phát hành, quản lý và lưu trữ văn bản, hồ sơ điện tử trên phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc” tại UBND thị xã Bim Sơn Công văn số 2178/UBND- VP ngày 17/8/2020 về việc đơn đốc thực hiện ký số điện tử trên phần mềm TdOffice và giải quyết TTHC trên phần mềm Một cửa điện tử;

II. HẠ TẦNG KỸ THUẬT

Hạ tầng CNTT tại UBND Thị xã Bim Sơn cơ bản đáp ứng yêu cầu trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành; thực hiện nhiệm vụ trên môi trường điện tử; cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp. Số lượng máy tính trong cơ quan đảm bảo 01 máy tính/01 CBCCV; hệ thống mạng sử dụng cáp quang với đường truyền lớn, được chia thành 03 gói tại 3 toà khác nhau nhằm đảm bảo an toàn cho đường truyền giữa các tòa nhà; sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng trong cơ quan Nhà nước; đầu tư thiết bị tường lửa nhằm hạn chế việc truy cập trái phép từ bên ngoài bảo đảm bảo mật thông tin trên môi trường mạng.

Ngoài ra trong hệ thống mạng LAN của UBND thị xã Bim Sơn đầu tư 26 thiết bị mạng không dây (Wifi) ở mỗi tầng và các phòng họp để đảm bảo điều kiện triển khai phòng họp không giấy tờ; 01 màn hình cảm ứng để tra cứu thông tin, đăng ký cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân tại bộ phận Một cửa; trang bị hệ thống camera giám sát đảm bảo an ninh tại UBND Thị xã. Hàng năm, hệ thống mạng, máy tính của UBND Thị xã được bảo trì, vá lỗi và cài đặt phần mềm diệt virus có bản quyền trong toàn hệ thống mạng.

III. PHÁT TRIỂN DỮ LIỆU

Dữ liệu của cơ quan nhà nước chia sẻ cho tổ chức, cá nhân thực hiện theo các nguyên tắc sau: Tổ chức, cá nhân được quyền khai thác dữ liệu của mình hoặc dữ liệu của tổ chức, cá nhân khác khi được tổ chức, cá nhân đó chấp nhận, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác; các trường hợp ngoài quy định trên, dữ liệu của cơ quan nhà nước được chia sẻ cho tổ chức, cá nhân được thực hiện theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin và các quy định của pháp luật hiện hành. Do đó, hiện nay tại Thị xã Bim Sơn có dữ liệu mở là các văn bản chỉ đạo điều hành của UBND, Chủ tịch UBND; các thông tin về tình hình kinh tế - xã

hội, bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND Thị xã; lịch công tác, lịch tiếp dân của Lãnh đạo UBND Thị xã và các hoạt động khác trên địa bàn để người dân tìm hiểu và tra cứu được đăng tải thường xuyên và kịp thời trên Cổng Thông tin điện tử Bim Sơn.

Các dữ liệu chuyên ngành về đất đai; khen thưởng; người có công; quản lý công chức, viên chức trên địa bàn... chỉ thực hiện trong nội bộ phòng, ban chuyên môn.

IV. CÁC ỨNG DỤNG, DỊCH VỤ

- Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương về việc ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước và Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 18/5/2020 của Chủ tịch UBND Tỉnh về việc về việc tập trung chỉ đạo đổi mới quy trình xử lý văn bản, hồ sơ công việc, giải quyết thủ tục hành chính chuyển từ môi trường làm việc giấy sang làm việc trên môi trường điện tử trong các cơ quan Nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã. Thị xã Bim Sơn đã chủ động rà soát các tài khoản người dùng trên các phần mềm dùng chung của Tỉnh từ thị xã đến xã, phường;

- Đăng ký chứng thư số cá nhân cho cán bộ công chức thị xã, xã phường và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc;

- Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành để thực hiện nghiêm, đảm bảo đúng các chỉ tiêu và thời gian theo quy định;

- Thực hiện rà soát hạ tầng CNTT từ thị xã đến xã, phường đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ trong xây dựng chính quyền điện tử tại Thị xã;

- Tăng cường công tác tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh Thị xã và xã, phường về lợi ích và vai trò của việc giải quyết TTHC qua dịch vụ công trực tuyến. Nhằm giảm chi phí và thời gian của người dân, tổ chức, doanh nghiệp khi sử dụng dịch vụ công, đảm bảo công khai, minh bạch; Mở video hướng dẫn quy trình đăng ký và giải quyết TTHC qua dịch vụ công trực tuyến tại Bộ phận Một cửa, UBND Thị xã và đăng tải video trên Cổng Thông tin điện tử Bim Sơn; Tạo đường link liên kết các thủ tục hành chính từ Cổng dịch vụ công quốc gia trên Cổng Thông tin điện tử Bim Sơn.

Sau quá trình tổ chức, thực hiện xử lý công việc trên môi trường điện tử Lãnh đạo UBND Thị xã có thể điều hành, xử lý công việc, ký số điện tử mọi lúc, mọi nơi. Đến nay, 100% văn bản ban hành của UBND Thị xã và xã, phường được tạo lập, xử lý và ký số điện tử trên môi trường mạng; 100% Thủ tục hành chính được tiếp nhận và giải quyết qua phần mềm một cửa điện tử; 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 được tiếp nhận và giải quyết tại UBND Thị xã và 80% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 được tiếp nhận và giải quyết tại UBND các phường, xã; Cổng Thông tin điện tử Bim Sơn và Trang

Thông tin điện tử xã phường cung cấp đầy đủ các thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP của Chính phủ.

V. NGUỒN NHÂN LỰC

- Hiện nay, tại UBND thị xã Bim Sơn có 02 cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin có trình độ cử nhân công nghệ thông tin, có khả năng xử lý cơ bản hệ thống khi gặp sự cố, đảm bảo cho hệ thống được hoạt động thông suốt.

- Hàng năm Thị xã tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ, kỹ năng ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước. Đến nay, 100% cán bộ công chức từ thị xã đến xã phường đều sử dụng thành thạo việc ứng dụng công nghệ thông tin, sáng tạo trong công việc, tra cứu tìm kiếm thông tin, văn bản QPPL trên mạng Internet phục vụ trong công việc chuyên môn, xử lý văn bản trên môi trường mạng và ký số điện tử.

VI. AN TOÀN THÔNG TIN

- UBND Thị xã Bim Sơn đầu tư thiết bị tường lửa nhằm hạn chế việc truy cập trái phép từ bên ngoài bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin trên môi trường mạng. Hàng năm xây dựng kế hoạch và tổ chức bảo trì máy tính, vá lỗi hệ điều hành và cài phần mềm diệt virus có bản quyền cho tất cả máy tính trong hệ thống mạng LAN; sử dụng 03 gói đường truyền với tốc độ cao tại 03 tòa nhà, đảm bảo hoạt động độc lập, thuận lợi cho việc cô lập, xác định máy tính hoặc thiết bị CNTT bị nhiễm virus, mã độc. Qua đó, xử lý kịp thời đảm bảo an toàn thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng.

- UBND thị xã Bim Sơn đã xây dựng hồ sơ đề nghị Sở Thông tin & Truyền thông Thanh Hóa công nhận cấp độ an toàn thông tin cho hệ thống mạng LAN, phòng họp trực tuyến UBND Thị xã đạt cấp độ 2.

- Trong giai đoạn 2016-2020 UBND Thị xã Bim Sơn đã ghi nhận 11 máy trạm bị nhiễm mã độc. UBND Thị xã đã phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin - Sở Thông tin & Truyền thông Thanh Hóa thực hiện xử lý, bóc gỡ mã độc.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn Thị xã; thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng, bảo mật tài khoản cá nhân đối với các phần mềm dùng chung của Tỉnh; không sử dụng tài khoản Email công cộng như gmail, yahoo..., USB để chia sẻ, trao đổi dữ liệu.

- Hàng năm cử cán bộ quản trị mạng cơ quan tham gia các buổi đào tạo, tập huấn diễn tập về an toàn thông tin do các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh tổ chức; cử cán bộ làm đầu mối ứng phó sự cố về an toàn thông tin tại địa phương.

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Dự kiến tổng kinh phí cho ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước tại thị xã Bim Sơn, giai đoạn 2016-2020 là: **1,706 triệu đồng (Bằng chữ: Một tỷ bảy trăm linh sáu triệu đồng./.)**

Trong đó:

- Kinh phí bố trí cho các dự án triển khai mới: 1,046 tỷ đồng.

- Nguồn kinh phí chi thường xuyên CNTT tại UBND Thị xã: 660 tr.đồng.

VIII. DANH MỤC NHIỆM VỤ DỰ ÁN

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì, triển khai	Lĩnh vực ứng dụng	DA chuyển tiếp hay DA mới	Mục tiêu đầu tư	Thời gian triển khai	Nội dung đầu tư giai đoạn 2016 -2020	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn	KP đầu tư giai đoạn 2016 - 2020
1	Đầu tư thiết bị tường lửa và Switch tập trung	Văn phòng	CNTT	Dự án mới	UBND Thị xã	2016	Đầu tư thiết bị tường lửa và Switch tập trung đảm bảo an toàn thông tin trong hệ thống	120 triệu	Thị xã	120 triệu
2	Đầu tư máy tính và máy Scan cho phường xã để thực hiện các phần mềm dùng chung của tỉnh	Văn phòng	CNTT	Dự án mới	UBND Thị xã	2016	Đầu tư máy tính và máy Scan cho phường xã để thực hiện các phần mềm dùng chung của tỉnh	96 triệu	Thị xã	96 triệu
3	Xây dựng Công Thông tin điện tử Bim Sơn	Văn phòng	CNTT	Dự án mới	UBND Thị xã	2017	Nâng cấp Công Thông tin điện tử Bim Sơn từ Trang TTĐT Bim Sơn	230 triệu	Thị xã	230 triệu
3	Xây dựng phần mềm quản lý cán bộ, công chức	Văn phòng UBND thị xã	CNTT	Dự án mới	UBND Thị xã	2018	Xây dựng phần mềm quản lý cán bộ, công chức	600 triệu	Thị xã	600 triệu
4	Nâng cấp, thay thế máy tính không đảm bảo tại cơ quan	Văn phòng UBND thị xã	CNTT	Dự án tiếp tục triển khai	UBND Thị xã	2016 - 2020	Trang bị máy tính và các thiết bị CNTT	500 triệu	Thị xã	500 triệu
5	Duy trì đảm bảo an toàn thông tin trong toàn hệ thống	Văn phòng UBND thị xã	CNTT	Dự án tiếp tục triển khai	UBND Thị xã	2016 - 2020	Bảo trì máy tính, cài đặt phần mềm diệt virus có bản quyền	160 triệu	Thị xã	160 triệu

Phần II

NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Luật giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Luật An toàn thông tin số 86/2015/QH13, ngày 19/11/2015;
- Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;
- Căn cứ Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC;
- Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử;
- Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;
- Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020;
- Nghị quyết 76/NQ-CP của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011 - 2020;
- Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 26/8/2016 của Chính phủ về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư các Chương trình mục tiêu giai đoạn 2016-2020;
- Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/1/2019 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021;
- Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;
- Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 52/NQ-TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

- Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước;
- Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 12/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Công Dịch vụ công quốc gia;
- Thông tư số 41/2017/TT- BTTTT ngày 19/2/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định sử dụng chữ ký số cho văn bản điện tử trong các cơ quan nhà nước;
- Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 06/4/2020 về tăng cường chỉ đạo thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;
- Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 18/5/2020 của Chủ tịch UBND Tỉnh về việc tập trung chỉ đạo đổi mới quy trình xử lý văn bản, hồ sơ công việc, giải quyết thủ tục hành chính chuyển từ môi trường làm việc giấy sang làm việc trên môi trường điện tử trong các cơ quan Nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã;
- Quyết định số 1118/QĐ-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;
- Quyết định số 1304/QĐ-UBND ngày 14/4/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường điện tử;
- Quyết định số 2668/QĐ-UBND ngày 26/6/2020 của UBND thị xã Bỉm Sơn về việc ban hành “Quy trình tiếp nhận, xử lý, phát hành, quản lý và lưu trữ văn bản, hồ sơ điện tử trên phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc” tại UBND thị xã Bỉm Sơn;
- Quyết định số 3908/QĐ-UBND ngày 26/8/2020 của UBND thị xã Bỉm Sơn về việc ban hành quy chế phối hợp theo dõi, xử lý thông tin xấu, độc trên không gian mạng;
- Kế hoạch 210/KH-UBND ngày 11/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về ứng dụng các công nghệ mới của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, phục vụ xây dựng kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2020 – 2025;
- Kế hoạch số 1252/KH-UBND ngày 06/5/2020 về việc triển khai ứng dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong hoạt động cơ quan nhà nước thị xã Bỉm Sơn năm 2020, định hướng đến năm 2025;
- Kế hoạch số 1433/KH-UBND ngày 26/5/2020 về việc Triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm xây dựng Chính quyền điện tử năm 2020, định hướng đến năm 2025 trên địa bàn thị xã Bỉm Sơn.

II. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

- Triển khai thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ tại Quyết định số 1118/QĐ-UBND nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước tại Thị xã; tăng cường đổi mới lề lối, phương thức làm việc của cán bộ, công chức, viên chức; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của Tỉnh, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá - hiện đại hoá. Cải cách hành chính, hướng tới xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số, nền kinh tế số tại Thị xã minh bạch, hiệu quả, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Xây dựng và hoàn thiện cơ sở hạ tầng CNTT trên cơ sở bảo đảm tính kế thừa, tận dụng những thành tựu, kết quả đã có, phù hợp với tình hình thực tế tại Thị xã để phát triển Chính quyền điện tử.

- Ứng dụng CNTT trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và thực hiện nhiệm vụ trên môi trường điện tử, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thị xã. Lấy người dân, tổ chức, doanh nghiệp làm mục tiêu; lấy sự hài lòng của tổ chức, cá nhân làm trung tâm để phục vụ.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các ứng dụng CNTT gắn kết chặt chẽ với chương trình cải cách hành chính, tăng hiệu quả xử lý công việc, giảm chi phí hoạt động, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân đến giải quyết các thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND Thị xã và UBND các xã, phường;

- Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân, các tổ chức, doanh nghiệp thực hiện giải quyết TTHC trên môi trường mạng thông qua Cổng cung cấp dịch vụ công của Tỉnh và thực hiện việc nhận kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Phổ biến các kỹ năng số cơ bản cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp. Để mỗi người dân trên địa bàn Thị xã đều biết sử dụng Internet, thư điện tử; thực hiện giao dịch điện tử, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử, dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm an toàn thông tin cá nhân,...

- Ứng dụng CNTT trong hoạt động quản lý, điều hành của bộ máy Chính quyền số, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, phương thức sống, làm việc của người dân trên môi trường số.

- Ứng dụng CNTT nâng cao hiệu quả hoạt động của Chính quyền số; phát triển các doanh nghiệp số có quy vừa và nhỏ, khả năng cạnh tranh cao; kinh tế số phát triển; xã hội số văn minh, hiện đại.

III. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Phát triển Chính quyền số

- Trong quý I/2021, 100% văn bản, hồ sơ công việc trong các cơ quan hành chính nhà nước từ cấp thị đến cấp xã và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc

được trao đổi, tạo lập, xử lý, ký số trên môi trường điện tử (trừ văn bản có nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật).

- Năm 2022:

+ Tỷ lệ hồ sơ giải quyết dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên tổng số hồ sơ đạt từ 80% trở lên từ cấp xã, đến cấp thị; tối thiểu 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

+ 85% các báo cáo được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

+ 30% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số.

- Đến năm 2025:

+ Tỷ lệ hồ sơ giải quyết dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên tổng số hồ sơ đạt từ 85% trở lên; tối thiểu 95% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

+ 100% Các báo cáo được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

+ 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số.

2 Phát triển xã hội số

- Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang đến hết năm 2025 phủ trên 80% hộ gia đình và phủ 100% xã, phường.

- Đến năm 2025 tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử trên 60%.

- Phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh.

- Chuyển đổi hệ thống công nghệ thông tin, Internet trong các cơ quan nhà nước trên địa phương sang ứng dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới (IPv6)

3. Bảo đảm an toàn thông tin

- Hoàn thiện cơ sở hạ tầng và trang thiết bị CNTT phục vụ tốt cho hoạt động Chính quyền điện tử và đảm bảo an toàn thông tin trong toàn hệ thống.

- Tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật của các cấp về an toàn thông tin cho cán bộ công chức, viên chức trước khi tham gia sử dụng vào hệ thống thông tin.

- Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin, bí mật nhà nước trên môi trường điện tử. Đảm bảo an toàn thông tin, tài khoản người dùng, bảo vệ bí mật nhà nước đối với hệ thống các phần mềm dùng chung của tỉnh.

IV. NHIỆM VỤ

Giai đoạn 2021-2025, kế thừa toàn bộ hạ tầng, các phần mềm công nghệ thông tin đã được đầu tư, tiếp nhận từ các chương trình, dự án ở các năm trước:

Thực hiện đầu tư bổ sung, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng CNTT trong hoạt động của Nhà nước tỉnh Thanh Hóa tại thị xã Bỉm Sơn một cách đồng

bộ, hiệu quả; xây dựng Chính quyền điện tử tại Thị xã nhằm tạo môi trường thuận lợi cho việc trao đổi thông tin thông suốt, nhanh chóng giữa các cơ quan nhà nước và cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp.

1. Hoàn thiện môi trường pháp lý

- Xây dựng quy chế, quy trình nội bộ trong việc tiếp nhận, xử lý văn bản, ký số điện tử trên môi trường mạng, đảm bảo an toàn thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước tại cơ quan UBND Thị xã.

- Đảm bảo cập nhật đầy đủ và tổ chức triển khai, thực hiện kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND, Chủ tịch UBND tỉnh về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng.

- Tích hợp đa dạng các thông tin, các văn bản chỉ đạo điều hành của Lãnh đạo Thị xã trên cổng TTĐT để mọi thành phần có thể khai thác thông tin thuận lợi.

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản pháp luật trong các lĩnh vực chuyên ngành để đáp ứng yêu cầu phát sinh trong quá trình chuyển đổi số.

2. Phát triển hạ tầng kỹ thuật

- Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng kỹ CNTT tại cơ quan UBND Thị xã đảm bảo vận hành, khai thác, sử dụng hiệu quả các phần mềm dùng chung của Tỉnh; Đầu tư thiết bị đảm bảo an toàn thông tin mạng, bảo vệ bí mật Nhà nước trên môi trường mạng trong toàn bộ hệ thống mạng LAN, phục vụ tốt cho hoạt động Chính quyền điện tử.

- Triển khai hệ thống tổ chức hội nghị, giao ban điện tử giữa UBND Thị xã, Chủ tịch UBND Thị xã với các phường, xã thông qua hình thức thuê dịch vụ theo Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Nâng cấp đường truyền và đầu tư hạ tầng, trang thiết bị CNTT tại các phường, xã và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc đảm bảo vận hành, khai thác hiệu quả hệ thống thông tin, tạo lập, xử lý, ký số điện tử trên môi trường mạng. Đảm bảo mỗi cán bộ công chức, viên chức đều có máy tính phục vụ công tác chuyên môn nghiệp vụ.

- Ứng dụng hiệu quả mạng truyền số liệu chuyên dùng đảm bảo an toàn, phục vụ chuyển đổi số, xây dựng Chính quyền số và phát triển các dịch vụ đô thị thông minh trên địa bàn Thị xã.

3. Phát triển dữ liệu

Nhằm hướng tới mục tiêu hình thành một hệ thống cơ sở dữ liệu lớn đáp ứng nhu cầu thông tin về đất đai, quy hoạch, đo đạc, bản đồ, môi trường... cho người dân, doanh nghiệp và nhà đầu tư trên địa bàn. Do đó, phải xây dựng cơ sở

dữ liệu ngành kết nối liên thông với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Tỉnh.

Bên cạnh hoàn thiện các hệ thống CSDL của Ngành, thì việc hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, giải pháp an ninh, an toàn thông tin đảm bảo quản lý, vận hành, kết nối, liên thông, chia sẻ và khai thác sử dụng dữ liệu của Ngành phải được thực hiện song song.

4. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ

- Duy trì, quản lý, sử dụng, vận hành, khai thác hiệu quả các phần mềm dùng chung của tỉnh. Đảm bảo an toàn thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước trên môi trường mạng; rà soát các phần mềm để đề xuất nâng cấp, chỉnh sửa đảm bảo yêu cầu quản lý, tính năng công nghệ và an toàn, an ninh thông tin trong các cơ quan Nhà nước trên địa bàn Thị xã.

- Hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND Thị xã thực hiện trao đổi, tạo lập, xử lý, ký số trên môi trường điện tử (trừ văn bản có nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật).

- Duy trì việc gửi/nhận văn bản điện tử, ký số điện tử từ cấp xã đến Thị xã; thực hiện trao đổi, tạo lập, xử lý, ký số trên môi trường điện tử (trừ văn bản có nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật) và gửi nhận văn bản điện tử với các doanh nghiệp trên địa bàn Thị xã.

- Duy trì 100% hồ sơ giải quyết TTHC được thực hiện trên phần mềm Một cửa điện tử từ thị xã đến xã phường; Tăng tỷ lệ hồ sơ giải quyết qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ đạt từ 80% trở lên; phối hợp với sở ban ngành cấp tỉnh phổ biến tuyên truyền về chuyển đổi số, để mỗi người dân trên địa bàn Thị xã đều là công dân điện tử.

- Ứng dụng CNTT trong việc cung cấp các dịch vụ đô thị thông minh trên địa bàn Thị xã trong một số lĩnh vực như: Giáo dục, Y tế, Giao thông, Trật tự đô thị...

- Chuẩn hóa các quy trình giải quyết TTHC theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015.

- Đảm bảo Công TTĐT Bim Sơn, Trang TTĐT xã phường hoạt động ổn định, liên tục và an toàn.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về kỹ năng ứng dụng thương mại điện tử cho các hộ kinh doanh cá thể, hợp tác xã, các doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn.

- Áp dụng các công nghệ nền tảng, các phần mềm, giải pháp ứng dụng đẩy mạnh xây dựng Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và ứng dụng trong các lĩnh vực có thể mạnh trên địa bàn như y tế, giáo dục, giao thông...

- Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt đối với các dịch vụ cơ bản trên địa bàn như: điện, nước, dịch vụ công, mua sắm, tiêu dùng...

5. Bảo đảm an toàn thông tin

- Quan tâm đầu tư cơ sở hạ tầng, kỹ thuật, tăng cường sử dụng các thiết bị, phần mềm bảo vệ; Thường xuyên kiểm tra, bảo trì hệ thống máy tính và các thiết bị tin học tại cơ quan đơn vị, nhằm phát hiện, ngăn chặn kịp thời và khắc phục nhanh các sự cố mất an toàn thông tin xảy ra.

- Sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng trong cơ quan hành chính nhà nước, đảm bảo an toàn cho mạng máy tính nội bộ của cơ quan hoạt động tốt.

- Thực hiện sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, đơn vị; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng trên địa bàn Thị xã.

- Tăng cường quản lý chặt chẽ và nâng cao hoạt động của Cổng thông tin điện tử Bim Sơn và Trang TTĐT xã, phòng bảo đảm, an toàn thông tin cho các thông tin trao đổi, các dịch vụ cung cấp trên Cổng TTĐT.

- Ban hành quy chế đảm bảo an toàn thông tin trong hệ thống mạng nội bộ và xử lý công việc trên môi trường điện tử.

- Cử cán bộ quản lý, vận hành khai thác hệ thống đảm bảo an toàn, an ninh thông tin tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về lĩnh vực an toàn, an ninh thông tin mạng.

- Tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật của các cấp về an toàn thông tin cho cán bộ công chức, viên chức trước khi tham gia sử dụng vào hệ thống thông tin.

- Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin, bí mật nhà nước trên môi trường điện tử. Đảm bảo an toàn thông tin, tài khoản người dùng, bảo vệ bí mật nhà nước đối với hệ thống các phần mềm dùng chung của tỉnh.

- Hàng năm và giai đoạn 5 năm, bố trí nguồn kinh phí tối thiểu 10% trong tổng kinh phí triển khai dự án CNTT cho công tác đảm bảo an toàn thông tin, đáp ứng các quy định về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

5. Phát triển nguồn nhân lực

- Phối hợp với Sở Thông tin & Truyền thông Thanh Hóa và các cơ quan đơn vị liên quan tổ chức lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ ứng dụng CNTT cho cán bộ, công chức các cấp thị và cấp xã. Nhằm đảm nguồn nhân lực về ứng dụng CNTT trong xây dựng Chính quyền điện tử và an toàn thông tin mạng trên địa bàn Thị xã.

- Bồi dưỡng chuyên sâu về quản trị hệ thống mạng, an ninh mạng; Có cơ chế, chính sách cho cán bộ chuyên trách CNTT tham gia thi tuyển các chứng

chỉ chuyên môn về CNTT do các tổ chức trong nước tổ chức. Đề đội ngũ cán bộ CNTT đạt tiêu chuẩn, đáp ứng nhu cầu phát triển CNTT.

- Tăng cường xã hội hóa công tác phổ cập tin học cho toàn xã hội. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh tham gia đào tạo, bồi dưỡng nhân lực CNTT dưới nhiều hình thức.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong các cơ quan hành chính nhà nước trong việc phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng nhu cầu vận hành, khai thác, xử lý, ký số điện tử trên môi trường mạng.

V. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh Thị xã và xã phường; viết bài tuyên truyền trên Cổng Thông tin điện tử Bim Sơn và Trang Thông tin điện tử xã, phường các chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước về tính cấp thiết của chuyển đổi số. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của các cấp; tính cấp thiết của chuyển đổi số các ngành trên địa bàn Thị xã.

- Tạo điều kiện cho cán bộ công chức, viên chức, người dân; khuyến khích các doanh nghiệp trên địa bàn Thị xã tham gia hội nghị, hội thảo, các lớp đào tạo, tập huấn giới thiệu kiến thức cơ bản về chuyển đổi số; chia sẻ kinh nghiệm, các bài học thành công, thất bại khi chuyển đổi kinh tế số cho các doanh nghiệp; Đưa nội dung đào tạo kỹ năng số vào chương trình giảng dạy trong các nhà trường.

- Xây dựng chuyên mục trên Cổng Thông tin điện tử Bim Sơn tuyên truyền về chuyển đổi số, nhằm nâng cao nhận thức của người dân, tổ chức doanh nghiệp trong chuyển đổi số và tăng cường tương tác giữa người dân, doanh nghiệp với các cơ quan Nhà nước thông qua chuyển đổi số.

- Phối hợp với Sở Thông tin & phổ biến các kỹ năng số cơ bản cho người dân về sử dụng Internet, thư điện tử, giao dịch điện tử, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử, dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm an toàn thông tin cá nhân,...Truyền thông Thanh Hóa. Nhằm nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện để người dân tiếp cận các dịch vụ của Chính quyền số

- Xây dựng chuyên mục trên Cổng Thông tin điện tử để tương tác trực tuyến giữa cơ quan nhà nước với người dân, doanh nghiệp...

2. Phát triển mô hình kết hợp giữa cơ quan nhà nước và doanh nghiệp

- Định hướng cho các doanh nghiệp đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp, ứng dụng công nghệ số để tự động hóa các quy trình sản xuất, kinh doanh; quản lý, giám sát nguồn gốc, chuỗi cung ứng sản phẩm, bảo đảm nhanh chóng, minh bạch, chính xác, an toàn, vệ sinh thực phẩm. Nhằm phát triển thương mại điện tử trong nông nghiệp.

- Tạo điều kiện để thu hút các doanh nghiệp đầu tư sản xuất các thiết bị số như: điện thoại thông minh, tivi thông minh, máy tính bảng, các thiết bị sử dụng trí tuệ nhân tạo, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng... trên địa bàn Thị xã để phục vụ nhu cầu của người dân, đáp ứng được các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

- Chuyển đổi việc quản lý kết cấu hạ tầng giao thông, phương tiện kinh doanh vận tải, quản lý người điều khiển phương tiện, quản lý phương tiện lưu thông... trên nền tảng số.

- Phối hợp với các công ty thiết kế phần mềm có uy tín trên thị trường xây dựng các phần mềm ứng dụng công nghệ số và các nền tảng số để đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học, kết hợp học trên lớp và học trực tuyến; thực hiện số hóa tài liệu, giáo trình.

- Ứng dụng nền tảng hỗ trợ khám, chữa bệnh từ xa, giúp giảm tải cho các cơ sở y tế, hạn chế tiếp xúc đông người, giảm nguy cơ lây nhiễm chéo và thuận lợi, tiết kiệm thời gian, chi phí cho người dân; sử dụng hồ sơ bệnh án điện tử; thanh toán viện phí điện tử...

- Phối hợp với các doanh nghiệp để cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến đối với các dịch vụ cơ bản liên quan đến người dân.

3. Nghiên cứu, hợp tác để ứng dụng hiệu quả các công nghệ

- Ứng dụng các công trình nghiên cứu khoa học và công nghệ vào các lĩnh vực sản xuất và kinh doanh, góp phần đáp ứng nhu cầu trong nước, nâng cao tỷ lệ nội địa hoá, giảm nhập siêu, nâng cao năng suất, giảm giá thành, tăng sức cạnh tranh của sản phẩm, đem lại hiệu quả kinh tế cho các doanh nghiệp trên địa bàn Thị xã.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tự động hóa trong hoạt động sản xuất, xây dựng các Kế hoạch, Chương trình hành động đẩy mạnh ứng dụng tự động hóa vào sản xuất quản lý nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh với trọng tâm là thực hiện một số dự án tiêu biểu trong từng lĩnh vực theo hướng chuyển giao công nghệ, nhập khẩu các hệ thống, các thiết bị kỹ thuật hiện đại phù hợp với điều kiện môi trường làm việc của các ngành, lĩnh vực trên địa bàn Thị xã.

- Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước phải đáp ứng nhu cầu thực tế, bảo đảm hiệu quả đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin.

- Đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ số trong việc triển khai, xây dựng Chính quyền điện tử, phát triển các dịch vụ đô thị thông minh tại thị xã Bỉm Sơn.

4. Thu hút nguồn lực CNTT

- Có chế độ ưu đãi về điều kiện làm việc của người hoạt động chuyên trách về ứng dụng và phát triển CNTT trong các cơ quan nhà nước.

- Thực hiện chức năng tham mưu với các cấp, ngành chức năng về chính sách thu hút cán bộ chuyên trách CNTT trên địa bàn Thị xã. Có các quy định về tuyển dụng cán bộ chuyên trách CNTT để đảm bảo tuyển dụng được người có năng lực đảm bảo vận hành hệ thống thông tin trong xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ đô thị thông minh tại Thị xã. Có chế độ phụ cấp phải đảm bảo mức thu nhập từ 60-70% so với bên ngoài.

- Chú trọng công tác phát triển nguồn nhân lực CNTT đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ 4.

5. Tăng cường hợp tác quốc tế

- Tạo điều kiện cho cán bộ chuyên trách về CNTT được thăm quan, học tập đào tạo, nghiên cứu và ứng dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ về an toàn thông tin mạng ở các nước trên thế giới về phát triển lĩnh vực CNTT.

- Ứng dụng trực liên thông văn bản quốc gia theo công nghệ tiên tiến của thế giới làm nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trên địa bàn Thị xã với các cơ quan chức năng trên địa bàn Tỉnh và Trung ương....

- Tăng cường hợp tác quốc tế trong việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin quốc gia trên không gian mạng; Thực hiện chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước, mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế với các nước trên thế giới trong bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng.

VI. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Đối với việc phát triển hạ tầng kỹ thuật

- Các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2021:

+ Triển khai đầu tư phòng họp không giấy tờ tại phòng họp UBND Thị xã và phòng họp Ban Thường vụ Thị ủy;

+ Đầu tư, thay thế toàn bộ máy tính đã hết khấu hao, không đảm bảo trong việc sử dụng, vận hành trong quá trình xử lý công việc chuyên môn và ký số điện tử tại UBND Thị xã.

+ Đầu tư thiết bị tường lửa, Switch tập trung tại UBND Thị xã.

+ Cài đặt phần mềm hệ thống, phần mềm Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc, ký số điện tử cho các đơn vị sự nghiệp trực thuộc.

- Các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2022:

+ Tiếp tục triển khai đầu tư hệ thống mạng LAN Cơ quan UBND Thị xã ; đầu tư mua sắm, thay thế nâng cấp hệ thống các trang thiết bị CNTT;

+ Nâng cấp Cổng Thông tin điện tử Bim Sơn đảm bảo cung cấp các thông tin thwo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP của Chính phủ;

+ Xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

+ Chuyển đổi hệ thống công nghệ thông tin, Internet trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn Thị xã sang ứng dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới (IPv6).

- Các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2023:

+ Tiếp tục rà soát các trang thiết bị CNTT, đầu tư mua sắm, thay thế nâng cấp hệ thống các trang thiết bị CNTT;

+ Đầu tư mua sắm các trang thiết bị CNTT cho UBND cấp xã;

+ Phát triển hạ tầng mạng 4G/5G tại Thị xã.

- Các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2024-2025:

+ Rà soát, bổ sung, nâng cấp các thiết bị Công nghệ thông tin, hệ thống mạng nội bộ cho các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn Thị xã.

+ Đầu tư các trang thiết bị trong xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ đô thị thông minh; Chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số toàn diện trên địa bàn Thị xã.

+ Xây dựng hạ tầng thông minh của các lĩnh vực phục vụ nhu cầu quản lý, điều hành, sản xuất, kinh doanh,... trên địa bàn Thị xã.

+ Triển khai dùng chung rộng khắp trong một số lĩnh vực như thương mại điện tử, nông nghiệp, y tế, giáo dục, giao thông... khuyến khích các doanh nghiệp công nghệ số đầu tư phát triển các hệ thống này trên địa bàn Thị xã.

2. Đối với việc ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước

- Năm 2021, thực hiện 100% văn bản, hồ sơ công việc trong các cơ quan hành chính nhà nước từ cấp thị đến cấp xã và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc được trao đổi, tạo lập, xử lý, ký số trên môi trường điện tử (trừ văn bản có nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật); thực hiện kết nối cơ sở dữ liệu với trực liên thông Quốc gia.

- Năm 2022, chuyển đổi hạ tầng CNTT thành hạ tầng số; ứng dụng công nghệ điện toán đám mây phục vụ kết nối, quản lý các nguồn lực, dữ liệu của cơ quan nhà nước đảm bảo an toàn, ổn định và hiệu quả.

- Năm 2023, triển khai các chương trình, kế hoạch, dự án xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ đô thị thông minh; Xây dựng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành của Thị xã phục vụ công tác quản lý nhà nước, hỗ trợ người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

- Giai đoạn 2021-2025:

+ Xây dựng hệ thống thông tin báo cáo của Thị xã kết nối với hệ thống thông tin báo cáo của Tỉnh, bảo đảm tích hợp, chia sẻ dữ liệu số phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo UBND Thị xã.

+ Cung cấp các dịch vụ công trực tuyến đơn giản trên thiết bị di động đối với các thủ tục cần thiết liên quan đến người dân.

+ Thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

+ Ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo để hỗ trợ ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành, quản lý nhà nước nhanh chóng, hiệu quả cho lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước.

+ Nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, đầu tư thiết bị phần cứng, phần mềm bảo đảm an toàn thông tin, các thiết bị cảnh báo sớm về an toàn thông tin trên hệ thống mạng.

+ Cử cán bộ công chức tham gia các lớp đào tạo nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT, làm chủ công nghệ trong thời kỳ công nghiệp 4.0; tuyên truyền, phổ cập kiến thức CNTT cho toàn cộng đồng.

+ Tăng cường công tác quản lý và bồi dưỡng nguồn nhân lực, tổ chức cho cán bộ, công chức tham gia học tập kinh nghiệm, xây dựng cơ chế chính sách nhằm hỗ trợ, khuyến khích mọi thành phần đối tượng tham gia vào việc phát triển CNTT trên địa bàn Thị xã.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Dự kiến tổng kinh phí cho ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước tại thị xã Bim Sơn, giai đoạn 2021-2025 là: **2,765 triệu đồng (Bằng chữ: Hai tỷ bảy trăm sáu mươi lăm triệu đồng)**

Trong đó:

- Kinh phí bố trí cho các dự án triển khai mới: 1,9 tỷ đồng.

- Kinh phí bố trí cho các nhiệm vụ, dự án theo hình thức thuê dịch vụ theo Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg: 400 triệu đồng.

- Nguồn kinh phí chi thường xuyên CNTT tại UBND Thị xã: 465 triệu.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Chủ trì, tham mưu, cân đối vốn, lập dự toán kinh phí thực hiện trình HĐND giao phân bổ dự toán kinh phí cho cơ quan thực hiện ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan nhà nước tại thị xã Bim Sơn, giai đoạn 2021 - 2025, trình UBND Tỉnh xem xét quyết định, hướng dẫn đơn vị quản lý, xây dựng dự toán và thanh quyết toán kinh phí đã được duyệt.

2. Văn phòng HĐND và UBND Thị xã

- Chủ trì phối hợp với các phòng ban, cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện tốt nội dung Kế hoạch này, đảm bảo đúng tiến độ và các quy định hiện hành.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban chức năng của xây dựng các chương trình, đề án, dự án phát triển và ứng dụng CNTT đối với từng lĩnh vực, ngành cụ thể để trình các cấp phê duyệt.

- Đảm bảo cơ sở vật chất kỹ thuật và phần các mềm ứng dụng CNTT phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của UBND và Chủ tịch UBND Thị xã

3. Phòng Văn hóa - Thông tin

Phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước và vai trò của CNTT trong cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp; Phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh phổ biến các kỹ năng số cơ bản cho người dân về sử dụng Internet, thư điện tử, giao dịch điện tử, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử, ...

4. Trung tâm Văn hóa, Thông tin - Thể thao & Du lịch Bim Sơn

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến doanh nghiệp và người dân về vai trò của CNTT trong chuyển đổi số, kinh tế số; tính cấp thiết của chuyển đổi số trong sản xuất kinh doanh và đời sống xã hội; đăng tải các thông tin, bài viết tuyên truyền trên Cổng TTĐT Bim Sơn.

5. UBND các xã phường

- Thực hiện nghiêm túc các nội dung của Kế hoạch.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các phần mềm dùng chung của Tỉnh; ký số điện tử; tiếp nhận và giải quyết TTHC qua phần mềm Một cửa điện tử; tăng cường giải quyết TTHC qua dịch vụ công trực tuyến.

- Đầu tư cơ sở vật chất trang thiết bị CNTT phục vụ công tác chuyên môn, xử lý công việc trên môi trường điện tử.

- Tổ chức tuyên truyền về vai trò của CNTT trong chuyển đổi số, kinh tế số; tính cấp thiết của chuyển đổi số trong sản xuất kinh doanh và đời sống xã hội.

VI. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì, triển khai	Lĩnh vực ứng dụng	DA chuyển tiếp hay DA mới	Mục tiêu đầu tư	Thời gian triển khai	Nội dung đầu tư giai đoạn 2021 -2025	Tổng mức đầu tư dự kiến	Nguồn vốn	Kinh phí đầu tư giai đoạn 2021 - 2025
1	Xây dựng phòng họp không giấy tờ	Văn phòng	CNTT	Dự án mới	Thị ủy và UBND Thị xã	2021	Phòng họp không giấy tờ E-Cabinet	1,2 tỷ	Thị xã	1,2 tỷ
2	Thuê dịch vụ phần mềm phòng họp không giấy tờ	Văn phòng UBND thị xã	CNTT	Dự án tiếp tục triển khai	UBND Thị xã	2021 - 2025	Thuê dịch vụ phần mềm phòng họp không giấy tờ	400 triệu	Thị xã	400 triệu
3	Nâng cấp, thay thế máy tính không đảm bảo tại cơ quan	Văn phòng UBND thị xã	CNTT	Dự án tiếp tục triển khai	UBND Thị xã	2021 - 2025	Trang bị máy tính và các thiết bị CNTT	700 triệu	Thị xã	700 triệu
4	Duy trì đảm bảo an toàn thông tin trong toàn hệ thống	Văn phòng UBND thị xã	CNTT	Dự án tiếp tục triển khai	UBND Thị xã	2021 - 2025	Bảo trì máy tính, cài đặt phần mềm diệt virus có bản quyền	160 triệu	Thị xã	160 triệu

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng tại thị xã Bim Sơn giai đoạn 2021-2025. Rất mong được sự quan tâm giúp đỡ hơn nữa của UBND Tỉnh và các cấp, các ngành để thị xã Bim Sơn hoàn thành tốt nhiệm vụ và ngày một phát triển hơn nữa trong ứng dụng CNTT./.

Nơi nhận:

- Sở TT&TT (B/c);
- Các phòng, ban, đơn vị liên quan (T/h);
- UBND phường, xã;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Thế Tri